**LỊCH BÁO GIẢNG LỚP 2D - TUẦN: 19**

***Thực hiện từ ngày: 13 / 01 –17 / 01/ 2025***

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Thứ** | **Tiết** | **Buổi sáng** | | **Buổi chiều** | |
| **M.học** | **Bài học** | **M. học** | **Bài học** |
| **2** | 1 | **HĐTN** | Sinh hoạt dưới cờ | **Đạo đức** | Kiềm chế cảm xúc tiêu cực (T1) |
| 2 | **Toán** | Luyện tập | **L. T.Việt** | LĐ: Chuyện bốn mùa |
| 3 | **Tiếng Việt** | Chuyện bốn mùa (T1) | **L. Toán** | Luyện tập |
| 4 | **Tiếng Việt** | Chuyện bốn mùa (T2) |  |  |
| **3** | 1 | **Tự chọn** | Thầy Sỹ dạy | **Toán** | Phép nhân |
| 2 | **Âm nhạc** | Cô Mỹ dạy | **Tiếng Việt** | Chữ hoa Q |
| 3 | **GDTC** | Thầy Quý dạy | **Tiếng Việt** | Nghe nói:Chuyện bốn mùa |
| 4 | **Tiếng Anh** | Giáo viên Trung tâm |  |  |
| **4** | 1 | **Toán** | Luyện tập |  |  |
| 2 | **TNXH** | Thực vật và động vật quanh em |  |  |
| 3 | **Tiếng Việt** | Mùa nước nổi (T1) |  |  |
| 4 | **Tiếng Anh** | Giáo viên Trung tâm |  |  |
| **5** | 1 | **HĐTV** | Đọc cá nhân | **Tiếng Việt** | N – V: Mùa nước nổi |
| 2 | **Toán** | Thừa số, tích | **Tiếng Việt** | Từ ngữ về mùa, từ chỉ đặc điểm. |
| 3 | **Tiếng Việt** | Mùa nước nổi (T2) | **Luyện viết** | Chuyện bốn mùa |
| 4 | **HĐTN** | Thầy Thuận |  |  |
| **6** | 1 | **Toán** | Luyện tập | **TNXH** | Thực vật và động vật quanh em |
| 2 | **Tiếng Việt** | Viết đoạn ngắn tả một đồ vật.. | **GDTC** | Cô Bùi Hằng dạy |
| 3 | **Tiếng Việt** | Viết đoạn ngắn tả một đồ vật.. | **Mỹ thuật** | Thầy Sỹ dạy |
| 4 | **HĐTN** | Sinh hoạt cuối tuần |  |  |

**TUẦN 19**

***Thứ Hai ngày 13 tháng 1 năm 2025***

**HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIỆM**

**Bài 19: Tết Nguyên đán**

**Sinh hoạt dưới cờ: Sinh hoạt theo chủ đề: Tết**

**Nguyên đán Hoạt động giáo dục theo chủ đề: Tết Nguyên đán**

**ANQP: Hình ảnh ăn Tết của các chiến sĩ biên cương, hải đảo xa xôi, giáo dục tình yêu quê hương đất nước.**

**TOÁN**

**Luyện tập**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

\***Kiến thức, kĩ năng:**

- Thực hiện được phép cộng, phép trừ trong phạm vi 100.

- Thực hiện được phép cộng số đo với đơn vị là kg, l

- Xem được giờ trên đồng hồ. Tính được độ dài đường gấp khúc.

- giải được bài toán đơn có nội dung thực tế liên quan đến phép tính đã học.

**\*Phát triển năng lực và phẩm chất:**

- Phát triển năng lực tư duy và lập luận toán học, phát triển năng lực giải quyết vấn đề.

- Phát triển kĩ năng hợp tác, rèn tính cẩn thận.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

- GV: Máy tính, tivi chiếu nội dung bài, phiếu BT

- HS: SGK; Bộ đồ dùng Toán.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| **1. HĐ Khởi động:**  - GV dẫn dắt, giới thiệu bài.  **2. HĐ Luyện tập:**  *Bài 1:* Gọi HS đọc YC bài.  - Bài yêu cầu làm gì?  GV cho HS nêu giờ vào buổi chiều của đồng hồ M và N.  - Nhận xét, tuyên dương HS.  *Bài 2:*  - Gọi HS đọc YC bài.  - Bài yêu cầu làm gì?  a) GV cho HS quan sát để nhận ra cân thăng bằng.  b) GV cho HS đọc và quan sát tranh để nhận ra lượng nước rót ra bao nhiêu lít  - Tổ chức cho HS chia sẻ trước lớp.  - Nhận xét, tuyên dương.  **3. HĐ vận dụng:**  *Bài 3:*Gọi HS đọc YC bài.  - Bài yêu cầu làm gì?  - HDHS làm bài:  - Gv quan sát giúp đỡ HS gặp khó khăn.  - Nhận xét, đánh giá bài HS.  *Bài 4:* Gọi HS đọc YC bài.  - GV yêu cầu HS thực hiện phép tính từ trái sang phải.  - HS làm bài vào phiếu BT  - HS chia sẻ trước lớp.  - Nhận xét, tuyên dương HS.  *Bài 5:*  Gọi HS đọc YC bài.  - GV yêu cầu HS quan sát hình, phân tích tổng hợp hình.  - Nhận xét, tuyên dương HS.  - Nhận xét giờ học. | - 1-2 HS trả lời.  - HS trả lời  - HS làm bài chọn đáp án C  - HS đọc  - 1-2 HS trả lời.  - 7kg  - HS trả lời: còn lại 6l.  - HS chia sẻ.  - HS trả lời.  - HS làm bài vào vở ô li.  - HS làm bài cá nhân.  - HS đọc đề.  - HS trả lời.  - HS làm bài.  - HS đọc đề.  - HS đếm và chọn đáp án đúng  - HS chia sẻ trước lớp. |

**IV** **ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY** :

..........................................................................................................................................................................................................................................................................

**TIẾNG VIỆT**

**Chuyện bốn mùa**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**\*Kiến thức, kĩ năng:**

- Đọc đúng các tiếng trong bài. Bước đầu làm quen đọc diễn cảm, phân biệt lời nhân vật.

- Hiểu nội dung bài: Bốn mùa xuân, hạ, thu, đông, mỗi mùa mỗi vẻ đẹp riêng và đều có ích lợi cho cuộc sống.

**\*Phát triển năng lực và phẩm chất:**

- Giúp hình thành và phát triển năng lực văn học: nhận biết các nhân vật, diễn biến các sự vật trong chuyện.

- Bồi dưỡng tình yêu thiên nhiên; rèn kĩ năng hợp tác làm việc nhóm.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

- GV: Máy tính, tivi để chiếu hình ảnh của bài học.

- HS: Vở BTTV.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| **1. HĐ Khởi động:**  **-** Cho HS quan sát tranh.  - GV dẫn dắt, giới thiệu bài.  **2. HĐ Khám phá:**  *\* Hoạt động 1: Đọc văn bản.*  - GV đọc mẫu: giọng đọc nhẹ nhàng, đọc phân biệt lời các nhân vật:  - HDHS luyện đọc câu,đọc đoạn  - Luyện đọc câu dài:  *-* Luyện đọc đoạn: GV tổ chức cho HS luyện đọc đoạn theo nhóm đôi.  Giáo viên nghe, sữa lỗi  *\* Hoạt động 2: Trả lời câu hỏi.*  - GV gọi HS đọc lần lượt 4 câu hỏi trong sgk/tr.10.  - GV HDHS trả lời từng câu hỏi đồng thời hoàn thiện vào VBTTV.  - GV hỗ trợ HS gặp khó khăn, lưu ý rèn cách trả lời đầy đủ câu.  - Nhận xét, tuyên dương HS.  **3.HĐ Luyện tập.**  - GV đọc diễn cảm toàn bài. Lưu ý giọng của nhân vật.  - Gọi HS đọc toàn bài.  - Nhận xét, khen ngợi.  *\* Hoạt động 4: Luyện tập theo văn bản đọc.*  *Bài 1:* Gọi HS đọc yêu cầu sgk/ tr.10.  - YC HS trả lời câu hỏi đồng thời hoàn thiện vào VBTTV.  - Tuyên dương, nhận xét.  *Bài 2:* Gọi HS đọc yêu cầu sgk/ tr.10.  - HDHS đóng vai để chơi trò chơi Hỏi nhanh đáp đúng  - GV quan sát, hỗ trợ HS gặp khó khăn.  - Gọi các nhóm lên thực hiện.  - Nhận xét chung, tuyên dương HS.  **4. HĐ vận dụng, củng cố:**  - Hôm nay em học bài gì?  - GV nhận xét giờ học. | **-** HS thảo luận theo cặp và chia sẻ.  - 2-3 HS chia sẻ.  - Cả lớp đọc thầm.  - học sinh đọc nối tiếp câu , đoạn  + Đoạn 1: Từ đầu đến *giấc ngủ ấm trong chăn.*  + Đoạn 2: Còn lại  - Luyện đọc từ khó kết hợp giải nghĩa từ: *nảy lộc, đơm trái ngọt, rước đèn, bập bùng,…*  - HS đọc nối tiếp đoạn.  - HS luyện đọc cả bài.  - HS thực hiện theo nhóm đôi.  - HS lần lượt đọc.  - HS lần lượt chia sẻ ý kiến:  -HS lắng nghe, đọc thầm.  - 2-3 HS chia sẻ đáp án: a. Các cháu đều có ích, đều đáng yêu.  - HS giải thích lý do.    - 1-2 HS đọc.  - HS hoạt động nhóm 4, thực hiện đóng vai luyện nói theo yêu cầu.  VD: HS1: Mùa xuân có gì ?  HS 2: Mùa xuân có hoa đào, hoa mai, bánh chưng.  - 4-5 nhóm lên bảng.  - HS chia sẻ. |

**IV** **ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY** :

.....................................................................................................................................................................................................

**BUỔI CHIỀU**

**ĐẠO ĐỨC**

**Bài 10: Kiềm chế cảm xúc tiêu cực (Tiết 1)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**\*Kiến thức, kĩ năng:**

- Nêu được cách kiềm chế cảm xúc tiêu cực.

- Thực hiện được việc kiềm chế cảm xúc tiêu cực phù hợp.

**\*Phát triển năng lực và phẩm chất:**

- Rèn năng lực điều chỉnh hành vi, phát triển bản thân.

- Hình thành kĩ năng nhận thức, quản lí bản thân.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

**-** GV: Máy tính, tivi chiếu nội dung bài.

- HS: SGK.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| **1. Ổn định lớp**  **2. Dạy bài mới:**  **1. Khởi động:**  - GV kể câu chuyện “Hạt mầm nhút nhát” cho HS nghe.  - Em thích hạt mầm nào? Vì sao?  - Nhận xét, dẫn dắt vào bài.  **2. Khám phá:**  **\*Hoạt động 1: Tìm hiểu ý nghĩa của việc kiềm chế cảm xúc tiêu cực.**  - GV yêu cầu HS làm việc cặp đôi, đọc tình huống 1 trong SGK, thảo luận với bạn để nhận xét về cách vượt qua sự lo lắng, sợ hãi của Hoa.  - Mời đại diện nhóm chia sẻ câu chuyện.  - GV yêu cầu HS chia sẻ với bạn bên cạnh về những tình huống làm em lo lắng, sợ hãi và cách em vượt qua sự lo lắng, sợ hãi đó.  - GV kết luận: Cách kiềm chế cảm xúc tiêu cực:  + Hít thở sâu để giữ bình tĩnh.  + Phân tích nỗi sợ và xác định những lo lắng đó là gì.  + Dũng cảm đối diện với nỗi sợ đó  + Tâm sự với bạn bè, người thân.  - GV tiếp tục yêu cầu HS làm việc cặp đôi, đọc tình huống 2 trong SGK, thảo luận với bạn để trả lời câu hỏi:  + Bạn nào đã kiềm chế được cảm xúc tiêu cực? kiềm chế bằng cách nào?  + Việc kiềm chế cảm xúc tiêu cực đã đem lại điều gì cho bạn?  - GV kết luận: Biết kiềm chế cảm xúc tiêu cực sẽ giúp ta suy nghĩ rõ ràng và sáng tạo, dễ dàng thành công trong cuộc sống.  **\*Hoạt động 2: Tìm hiểu cách kiềm chế cảm xúc tiêu cực**  - GV yêu cầu HS làm việc cá nhân, đọc các cách kiềm chế cảm xúc trong sách và trả lời câu hỏi:  + Em đã từng áp dụng cách nào để kiềm chế cảm xúc tiêu cực? Sau đó em cảm thấy như thế nào?  + Em còn biết cách kiềm chế cảm xúc tiêu cực nào khác?  - GV nhận xét, tuyên dương.  **3. Vận dụng:**  - Hôm nay em học bài gì?  - Về nhà hãy vận dụng bài học vào cuộc sống.  - Nhận xét giờ học. | - HS lắng nghe.  - HS trả lời.    - HS thảo luận theo cặp.  - 2-3 HS đại diện nhóm trả lời.  - HS nhận xét.  - 2-3 HS chia sẻ.  - HS lắng nghe.     - HS thảo luận theo cặp  - HS chia sẻ kết quả thảo luận.  - HS nhận xét, bổ sung.    - HS thảo luận theo cặp.  - HS chia sẻ.  - 3-4 HS trả lời.  - HS lắng nghe.  - HS nhận xét, bổ sung |

**IV** **ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY** :

.....................................................................................................................................................................................................

**LUYỆN TIẾNG VIỆT**

**Luyện đọc**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

- Học sinh đọc bài **CHUYỆN BỐN MÙA**

Hiểu được nội dung bài đọc.

- Rèn kĩ năng đọc cho học sinh.

**II. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY VÀ HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **1.** **Giới thiệu** **bài**  Gv tổ chức cho học sinh chơi trò chơi”  - Giới thiệu bài học.  **2. Luyện tập**  Hướng dẫn HS đọc **CHUYỆN BUỒN BỐN MÙA**.  - Gv gọi học sinh luyện đọc bài .  - HS đọc thầm câu hỏi và câu trả lời  **3. Vận dụng:**  - Giáo viên cho học sinh liên hệ thực tế | Hs tham gia chơi.  - HS đọc bài (cn,nhóm,lớp)  - Hs trả lời câu hỏi. |

**III. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY:**

………………………………………………………………………………………

**……………………………………………………………………………………..**

***Thứ Ba, ngày 14 tháng 1 năm 2025***

**TOÁN**

**Bảng nhân**

**I.YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

\***Kiến thức, kĩ năng:**

- Nhận biết khái niệm ban đầu về phép nhân; đọc, viết phép nhân.

- Tính được phép nhân đơn giản dựa vào tổng các số hạng bằng nhau.

- Vận dụng vào giải một số bài toán có liên quan đến phép nhân.

**\*Phát triển năng lực và phẩm chất:**

- Phát triển năng lực giải quyết vấn đề, Năng lực giao tiếp toán học.

- Phát triển kĩ năng hợp tác, rèn tính cẩn thận.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

- Máy tính, tivi .SGK. Đồ dùng học toán.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| 1. **HĐ Khởi động**   Gv dẫn dắt vào bài  **2. HĐ Khám phá:**  a**)-** GV cho HS quan sát tranh sgk/tr.4:  + Nêu bài toán?Nêu phép tính?  - GV viết phép nhân: 2 x 3 = 6.  - GV giới thiệu: dấu x.  b) GV hướng dẫn HS thực hiện tương tự câu a viết được phép nhân 3 x 2 = 6.  c) Nhận xét:  - Nêu cách tính phép nhân dựa vào tổng các số hạng bằng nhau?  - GV chốt ý, tuyên dương.  **3.HĐ luyện tập**  *Bài 1:* Gọi HS đọc YC bài.  - Bài yêu cầu làm gì?  - GV hướng dẫn mẫu:  - Nhận xét, tuyên dương.  *Bài 2:*Gọi HS đọc YC bài.  - Bài yêu cầu làm gì?  - GV yêu cầu HS quan sát hình vẽ, nhận ra số cá các bể của mỗi nhóm  - GV quan sát, hỗ trợ HS gặp khó khăn.  - Đánh giá, nhận xét bài HS.  **4. HĐ vận dụng,củng cố:**  - Lấy ví dụ về phép nhân và tính kết quả..  - Nhận xét giờ học. | **-** 2-3 HS trả lời.  + Mỗi đĩa có 2 quả cam. Hỏi 3 đĩa như vậy có tất cả mấy quả cam?  + Phép tính: 2 + 2 + 2 = 6.  - HS lắng nghe  - HS đoc: Hai nhân ba bằng sáu.  - HS nhắc lại.  - HS đọc lại nhiều lần phép tính.  - HS trả lời: Bằng nhau 2 x 3 = 3 x 3 = 6  - HS đọc.  - 1-2 HS trả lời.  - HS quan sát, lắng nghe.  - HS làm bài vào vở.  - HS chữa bài.  - HS thực hiện làm bài cá nhân.  - HS đổi chéo kiểm tra.  - HS nêu.  - HS chia sẻ. |

**IV** **ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY** :

............................................................................................................................................................................................................................

**TIẾNG VIỆT**

**Tập viết: Chữ hoa Q**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**\*Kiến thức, kĩ năng:**

- Biết viết chữ viết hoa **Q** cỡ vừa và cỡ nhỏ.

- Viết đúng câu ứng dựng: Quê hương em có đồng lúa xanh.

**\*Phát triển năng lực và phẩm chất:**

- Rèn cho HS tính kiên nhẫn, cẩn thận.

- Có ý thức thẩm mỹ khi viết chữ.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

- GV: Máy tính, tivi để chiếu hình ảnh của bài học; Mẫu chữ hoa **Q**.

- HS: Vở Tập viết; bảng con.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| **1. HĐKhởi động:**  -Cho HS quan sát mẫu chữ hoa: Đây là mẫu chữ hoa gì?  - GV dẫn dắt, giới thiệu bài.  **2. HĐKhám phá:**  *\* Hoạt động 1: Hướng dẫn viết chữ hoa.*  - GV chiếu video HD quy trình viết chữ hoa **Q**.  - GV thao tác mẫu trên bảng con, vừa viết vừa nêu quy trình viết từng nét..  - GV hỗ trợ HS gặp khó khăn.  - Nhận xét, động viên HS.  *\* Hoạt động 2: Hướng dẫn viết câu ứng dụng.*  - Gọi HS đọc câu ứng dụng cần viết.  - GV viết mẫu câu ứng dụng trên bảng, lưu ý cho HS:  **3. HĐ luyện tập:**  *\* Hoạt động 3: Thực hành luyện viết.*  **-** YC HS thực hiện luyện viết chữ hoa **Q** và câu ứng dụng trong vở Luyện viết.  - GV quan sát, hỗ trợ HS gặp khó khăn.  - Nhận xét, đánh giá bài HS.  **4. HĐ vận dụng, củng cố:**  - Hôm nay em học bài gì?  - GV nhận xét giờ học. | HS chia sẻ.  Theo dõi  - 2-3 HS chia sẻ.  - HS quan sát nêu: Độ cao, độ rộng chữ hoa **Q**. Chữ hoa **Q** gồm có các nét  - HS quan sát, lắng nghe.  - HS luyện viết bảng con  - 3-4 HS đọc.  - HS quan sát.  Viết chữ hoa **Q** đầu câu.  + Cách nối từ **Q** sang u.  + Khoảng cách giữa các con chữ, độ cao, dấu thanh và dấu chấm cuối câu.  - HS thực hiện  - HS chia sẻ. |

**IV** **ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY**:

.........................................................................................................................................................................................................................

**--------------------------------------------------**

**TIẾNG VIỆT**

**Nói và nghe: Chuyện bốn mùa**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**\*Kiến thức, kĩ năng:**

- Biết cùng các bạn tham gia dựng lại câu chuyện theo vai của nhân vật ( Người dẫn chuyên, Bà Đất, Xuân, Hạ, Thu, Đông ).

- Nói với người thân về nàng tiên em thích nhất trong câu chuyện.

**\*Phát triển năng lực và phẩm chất:**

- Phát triển kĩ năng trình bày, kĩ năng giáo tiếp, hợp tác nhóm.

- Vận dụng kiến thức vào cuộc sống hàng ngày.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

- GV: Máy tính, tivi để chiếu hình ảnh của bài học.

- HS: Sách giáo khoa; VBT Tiếng Việt.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| **1. HĐ Khởi động:**  -Cho HS quan sát tranh: Tranh vẽ gì?  - GV dẫn dắt, giới thiệu bài.  **2.HĐ Khám phá:**  *\* Hoạt động 1: Dựa vào tranh và câu hỏi gợi ý, nói về nội dung của từng bức tranh.*  - GV tổ chức cho HS quan sát từng tranh, trả lời câu hỏi:  - Tổ chức cho HS nói nội dung từng bức tranh  - GV kể chuyện  Gv hướng dẫn HS nắm nội dung câu chuyện.  - Nhận xét, động viên HS.  **3.HĐ luyện tập:**  *\* Hoạt động 2: Kể lại từng đoạn chuyện trong tranh*  - YC HS kể lại từng đoạn chuyện trong tranh.  - Gọi các nhóm kể trước lớp; GV sửa cách diễn đạt cho HS.  - Nhận xét, khen ngợi HS.  **4.HĐ Vận dụng**  **-** HDHS nói với người thân về nàng tiên em thích nhất trong câu chuyện.  - Nhận xét, tuyên dương HS. | **-** 1-2 HS chia sẻ.  - HS quan sát tranh  - HS trả lời câu hỏi của GV.  - HS làm việc nhóm đôi, nói lại từng nội dung bức tranh.  - Một số nhóm lần lượt nói về nội dung bức tranh.  - HS lắng nghe, nhận xét.  - HS làm việc nhóm bốn, kể lại từng đoạn trong câu chuyện.  - Một số nhóm lần lượt kể chuyện trước lớp.  - HS lắng nghe, nhận xét.  - Một số HS chia sẻ nàng tiên mình yêu thích nhất trong câu chuyện.  - 1 - 2 HS chia sẻ. |

**IV** **ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY** :

.....................................................................................................................................

**------------------------------------------------------------------------------------------**

***Thứ Tư, ngày 15 tháng 1 năm 2025***

**TOÁN**

**Luyện tập**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

\***Kiến thức, kĩ năng:**

- Củng cố khái niệm ban đầu về phép nhân; chuyển phép nhân thành các số hạng bằng nhau và ngược lại.

- Vận dụng vào giải bài toán thực tế.

**\*Phát triển năng lực và phẩm chất:**

- Phát triển năng lực giải quyết vấn đề, Năng lực giao tiếp toán học.

- Phát triển kĩ năng hợp tác, rèn tính cẩn thận.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

- GV: Máy tính, tivi chiếu nội dung bài; Phiếu BT

- HS: SGK; Bộ đồ dùng Toán.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| **1.HĐ Khởi động:**  Gv dẫn dắt vào bài  **2. HĐ Luyện tập:**  *Bài 1:*  Gọi HS đọc YC bài.  - Bài yêu cầu làm gì?  - GV HDHS thực hiện lần lượt các YC:  a) Chuyển phép cộng các số hạng bằng nhau thành phép nhân.  b) chuyển phép nhận thành phép cộng các số hạng bằng nhau.  - GV lấy thêm các ví dụ khác cho HS trả lời:  - Nhận xét, tuyên dương HS.  *Bài 2:* Gọi HS đọc YC bài.  - Bài yêu cầu làm gì?  - GV hướng dẫn mẫu:  Cho HS quan sát tranh, nêu bài toán rồi tìm phép nhân thích hợp với mỗi bài toán đó.  - GV quan sát, hỗ trợ HS gặp khó khăn.  - Tổ chức cho HS chia sẻ trước lớp.  - Nhận xét, tuyên dương.  **3. HĐ vận dụng:**  *Bài 3:*Gọi HS đọc YC bài.  - Bài yêu cầu làm gì?  - HDHS yêu cầu HS tính được phép nhân đơn giản dựa vào tổng các số hạng bằng nhau.  - GV cho HS làm bài vào vở ô li.  - GV quan sát, hỗ trợ HS gặp khó khăn.  - Nhận xét, đánh giá bài HS.  **4. HĐ củng cố, dặn dò:**  - Nhận xét giờ học. | **Theo dõi**  - HS đọc.  - HS trả lời.  - HS thực hiện lần lượt các YC.  - 1- 2 HS trả lời.  - 2 -3 HS đọc.  - 1-2 HS trả lời.  - HS thực hiện lần lượt từng tranh  + 2 x 6 = 12  - HS thực hiện trên phiếu BT.  HS chia sẻ.  - HS làm bài cá nhân.  - HS đổi chéo vở kiểm tra.  - HS lắng nghe. |

**IV** **ĐIỀU CHỈNH SAU GIỜ DẠY** :

....................................................................................................................................

---------------------------------------------------------

**TỰ NHIÊN VÀ XÃ HỘI**

**Bài 19: Thực vật và động vật quanh em (Tiết 1)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**\* Kiến thức, kĩ năng:**

- Tìm hiểu, điều tra được một số động vật, thực vật xung quanh

- Mô tả được môi trường sống của một số thực vật và động vật

- Tìm hiểu những việc làm của người dân tác động đến môi trường sống của thực vật và động vật

- Yêu quý động vật, thực vật nói chúng và động vật, thực vật xung quanh nói riêng.

**\* Phát triển năng lực và phẩm chất:**

- Yêu quý động vật, thực vật nói chúng và động vật, thực vật xung quanh nói riêng.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

- GV: + Tìm hiểu trươc địa điểm để tổ chức cho HS học tập ngoài thiên nhiên

+ Dự kiến nơi sẽ bố trí cho Hs quan sat, các cây và con vật có thể quan sát

+ Phiếu quan sát động vật thực vật cho các nhóm

+ Giấy khổ lớn, bút màu cho mỗi nhóm

+ Sơ đồ “Bảo vệ môi trường sống của thực vật và động vật”cho các nhóm

- HS: Trang phục gọn gàng, giày dép để đi bộ; mũ nón…và giấy bút để ghi chép

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| **1. Ôn định:**  **2. Dạy bài mới:**  **1. Khởi động:**  **-** Gv kiểm tra trang phục của HS xem đã phù hợp cho việc học tập ngoài trời chưa  - GV cho HS trao đổi về trang phục của mình và điều chỉnh nếu chưa phù hợp  - GV cho HS đọc để hiểu nội dung phiếu quan sát  **2. Khám phá:**  **\* Hoạt động 1: Quan sát**  - YC HS quan sát khu vực xung quanh theo nhóm 6 bạn và tìm kiếm các cây và con vật sống ở đó.  - GV lưu ý bao quát để đảm bảo an toàn cho HS. GV luôn đứng cạnh nhóm quan sát gần mép nước  **Hoạt động 2: Tìm hiểu môi trường sống của thực vật động vật**  **-** YC HS quan sát môi trường sống của các cây, con vật ở khu vực quan sát và cho biết: Nhóm em quan sát được cây và con vật gì? Nó sống ở môi trường nào?  - Nhận xét, tuyên dương.  **Hoạt động 3: Tìm hiểu việc làm của con người đối với môi trường sống của thực vật và động vật ở đó**  **-** YC HS quan sát và cho biết con người đã làm gì với môi trường sống của động vật thực vật xung quanh nơi quan sát? Theo em, những việc làm đó có ảnh hưởng như thế nào tới những loài thực vật và động vật sống ở đây  **Hoạt động 4: Hoàn thành phiếu quan sát**  - YC HS ghi kết quả điều tra vào phiếu theo mẫu  **3. Hoạt động tiếp nốí**  - Hôm nay em được biết thêm được điều gì qua bài học?  - Nhắc HS về nhà mang theo số liệu, sản phẩm đã quan sát được để hoàn thành báo cáo trước lớp vào giờ học sau  - Nhận xét tiết học | HS trao đổi về trang phục của mình và điều chỉnh nếu chưa phù hợp.    - HS quan sát theo nhóm 6.  Tìm kiếm các cây và con vật sống ở đó.    - HS thực hiện.  quan sát môi trường sống của các cây, con vật ở khu vực quan sát và cho biết: Nhóm em quan sát được cây và con vật gì? Nó sống ở môi trường nào?    - HS quan sát, ghi chép.  HS quan sát và cho biết con người đã làm gì với môi trường sống của động vật thực vật xung quanh nơi quan sát?    -  Lưu ý: Nếu nơi quan sát không tiện ghi chép thì hoạt động này có thể làm khi về lớp. Việc ghi ché này giúp Hs đỡ quên và để làm tài liệu cho hoạt động thực hành trên lớp  HS thực hiện theo nhóm |

**IV** **ĐIỀU CHỈNH SAU GIỜ DẠY** :

....................................................................................................................................

**TIẾNG VIỆT**

**Mùa nước nổi**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**\*Kiến thức, kĩ năng:**

- Đọc đúng các tiếng trong bài, ngắt nghỉ đúng giữa các cụm từ.

- Trả lời được các câu hỏi của bài.

- Hiểu nội dung bài: Bài văn đã tái hiện lại hiện thực mùa nước nổi xảy ra ở đồng bằng sông Cửu Long hàng năm. Qua đó thấy được tình yêu của tác giả với vùng đất này.

**\*Phát triển năng lực và phẩm chất:**

- Giúp hình thành và phát triển năng lực văn học: phát triển vốn từ chỉ đặc điểm; kĩ năng đặt câu.

- Biết yêu quý quê hương đất nước.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

- Máy tính, tivi để chiếu hình ảnh của bài học.Vở BTTV.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| **1. HĐKhởi động:**  - Bức tranh vẽ cảnh gì ?  - GV dẫn dắt, giới thiệu bài.  **2. HĐ Khám phá:**  *\* Hoạt động 1: Đọc văn bản.*  - GV đọc mẫu: giọng đọc chậm rãi, tình cảm.  - HDHS luyện đọc câu, đoạn, bài  - Luyện đọc từ khó kết hợp giải nghĩa từ: *lũ, hiền hòa,cá ròng ròng, Cửu long, phù sa,…*  *-* Luyện đọc đoạn văn: GV gọi HS đọc nối tiếp từng đoạn văn. Chú ý quan sát, hỗ trợ HS.  *\* Hoạt động 2: Trả lời câu hỏi.*  - GV HDHS trả lời từng câu hỏi đồng thời hoàn thiện bài trong VBTTV.  - GV hỗ trợ HS gặp khó khăn, lưu ý rèn cách trả lời đầy đủ câu.  - GV hướng dẫn để HS nêu được hình ảnh mình thích.  - Nhận xét, tuyên dương HS.  **3 HĐ Luyện tập.**  - Gọi HS đọc toàn bài; Chú ý giọng đọc chậm rãi, tình cảm.  - Nhận xét, khen ngợi.  *\* Hoạt động 4: Luyện tập theo văn bản đọc***.**  *Bài 1:*Gọi HS đọc yêu cầu sgk/ tr.13.  - Gọi HS trả lời câu hỏi 1, đồng thời hoàn thiện bài trong VBTTV.  - Tuyên dương, nhận xét.  *Bài 2:*Gọi HS đọc yêu cầu sgk/ tr.13.  - HDHS đặt câu với từ vừa tìm được.  - GV sửa cho HS cách diễn đạt.  - Nhận xét chung, tuyên dương HS.  **4. HĐ vận dụng,củng cố:**  - Hôm nay em học bài gì? Liên hệ thực tế  - GV nhận xét giờ học. | **-**Theo dõi  - 2-3 HS chia sẻ.  - Cả lớp đọc thầm.  - 3-4 HS đọc nối tiếp.  - HS đọc nối tiếp.  - HS luyện đọc theo nhóm bốn.  - HS lần lượt chia sẻ ý kiến:  - HS nêu hình ảnh mình thích nhất trong bài.  - HS thực hiện.  - HS luyện đọc cá nhân, đọc trước lớp.  - HS đọc yêu cầu bài.  - HS nêu: Từ chỉ đặc điểm mưa có trong bài đọc: rầm rề, sướt mướt.  - HS đọc.  - HS nêu những từ ngữ tả mưa: ào ào, tí tách, lộp bộp, rào rào,…  - HS thực hiện. |

**IV** **ĐIỀU CHỈNH SAU GIỜ DẠY**

....................................................................................................................................................................................................................................

***Thứ Năm, ngày 16 tháng 1 năm 2025***

**HOẠT ĐỘNG THƯ VIỆN:**

**Đọc cá nhân.**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

- Có thói quen đọc.

- Đọc một cách tự nguyện.

- Đọc thường xuyên.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

- Chọn sách cho hoạt động Cùng đọc.

- Xác định những tình huống trong truyện có thể đặt câu hỏi phỏng đoán.

- Xác định 1-3 từ mới để giới thiệu với học sinh.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY - HỌC CHỦ YẾU:**

|  |  |
| --- | --- |
| Hoạt động của thầy | Hoạt động của trò |
| 1. Giới thiệu  - Ổn định chỗ ngồi của học sinh trong thư viện  Giới thiệu với học sinh về hoạt động mà các em sắp tham gia.  2. Trước khi đọc  - Hướng dẫn học sinh chọn  - Nêu mã màu của các em  - Nhắc về cách lật sách đúng.  Mời lần lượt 4-5 cặp đôi lên chọn sách 3. Trong khi đọc.  - Di chuyển xung quanh lớp để kiểm tra xem học sinh có đang thực sự đọc sách không.  - Lắng nghe học sinh đọc, khen ngợi nỗ lực của các em.  - Sử dụng quy tắc 5 ngón tay  - Quan sát cách học sinh lật sách, hướng dẫn lại cho học sinh cách lật sách đúng nếu cần.  4. Sau khi đọc.  - Ngồi gần về gv  - Mời học sinh chia sẻ về quyển sách  - GV đặt câu hỏi:  Em có thích câu chuyện mình vừa đọc không? Tại sao?  Em thích nhân vật nào trong câu chuyện? Tại sao?  Câu chuyện xảy ra ở đâu?  Điều gì em thấy thú vị nhất trong câu chuyện mình vừa đọc?  Đoạn nào trong câu chuyện làm em thích nhất? Tại sao?  Em có định giới thiệu quyển truyện này cho các bạn khác cùng đọc không?  - Cho hs trả sách  5. Hoạt động mở rộng  a. Trước hoạt động  -Hôm nay chúng ta sẽ vẽ tranh.  - Chia nhóm học sinh.  - Nhận màu vẽ và giấy.  b.Trong hoạt động  Di chuyển quan sát hỗ trợ học sinh.  c. Sau hoạt động  Hướng dẫn học sinh quay trở lại nhóm lớn một cách trật tự  - Mời hs lên trình bày  Khen ngợi những nỗ lực của học sinh trong phần trình bày.  6. Kết thúc tiết đọc | - Các em về các nội quy thư viện  -Tạo cặp đôi  - Nêu lại mã màu phù hợp.  - Nêu.  - Chọn sách.  - Đọc sách.  - Di chuyển  - Các nhóm chia sẻ.  -Trả lời  -Trả sách về giá  - Nhận đồ dùng.  - Vẽ tranh  -Trình bày. |

**IV** **ĐIỀU CHỈNH SAU GIỜ DẠY** :

....................................................................................................................................

**TOÁN**

**Thừa số, tích**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

\***Kiến thức, kĩ năng:**

- Nhận biết được thừa số và tích trong phép nhân.

- Tính được tích khi biết các thừa số.

- Vận dụng giải các bài toán thực tế liên quan đến ý nghĩa của phép nhân.

**\*Phát triển năng lực và phẩm chất:**

- Phát triển năng lực giải quyết vấn đề, Năng lực giao tiếp toán học.

- Phát triển kĩ năng hợp tác, rèn tính cẩn thận.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

- Máy tính, tivi chiếu nội dung bài.SGK. Đồ dùng học toán.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| **1. HĐ Khởi động:**  - gv dẫn dắt vào bài.  **2. HĐ Khám phá:**  **-** GV cho HS quan sát tranh sgk/tr.7:  - YCHS lấy thêm ví dụ về phép nhân, chỉ rõ các thành phần của phép nhân.  - Nhận xét, tuyên dương.  - GV lấy ví dụ: *Cho hai thừa số: 6 và 2. Tính tích hai số đó.*  + Bài cho biết gì?Bài YC làm gì?  + Để tính tích khi biết thừa số, ta làm như thế nào?  - GV chốt cách tính tích khi biết thừa số.  **3.HĐ luyện tập**  *Bài 1:*  Gọi HS đọc YC bài.  - Bài yêu cầu làm gì?  - GV hướng HS: Vận dụng khám phá. Nêu, viết được thừa số và tích của mỗi phép nhân đã cho vào ô có dấu ? trong bảng.  - GV gọi HS nêu thừa số và tích của phép nhân 2 x 6 = 12.  - GV quan sát, giúp đỡ HS gặp khó khăn.  - Nhận xét, tuyên dương.  *Bài 2:*Gọi HS đọc YC bài.  - Bài yêu cầu làm gì?  - GV hướng dẫn mẫu:  - GV quan sát, hỗ trợ HS gặp khó khăn.  - HS trình bày trước lớp.  - Đánh giá, nhận xét bài HS.  **4. HĐ vận dụng, củng cố:**  - Hôm nay em học bài gì?  - Lấy ví dụ về phép tính nhân, nêu thành phần của phép tính nhân.  - Nhận xét giờ học | Theo dõi  **-** HS trả lời.  + Mỗi bể cá có 3 con cá. Hỏi 5 bể như vậy có bao nhiêu con cá?  + Phép tính: 3 x 5 = 15  - HS nhắc lại cá nhân, đồng thanh.  - HS lấy ví dụ và chia sẻ.  - HS chia sẻ:  + Cho hai thừa số: 6 và 2.  + Bài YC tính tích.  + Lấy 6 x 2.  - HS lắng nghe, nhắc lại.  - HS đọc.  - HS trả lời.  - HS quan sát, lắng nghe.  - Thừa số 2 và 6. Tích là 12.  - HS thực hiện làm bài cá nhân.  - HS làm bài vào vở ô li.  - HS đổi chéo kiểm tra.  - HS nêu.  - HS chia sẻ. |

**IV** **ĐIỀU CHỈNH SAU GIỜ DẠY** :

............................................................................................................................................................................................................................................................................. **TIẾNG VIỆT**

**Mùa nước nổi**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**\*Kiến thức, kĩ năng:**

- Trả lời được các câu hỏi của bài.

- Hiểu nội dung bài: Bài văn đã tái hiện lại hiện thực mùa nước nổi xảy ra ở đồng bằng sông Cửu Long hàng năm. Qua đó thấy được tình yêu của tác giả với vùng đất này.

**\*Phát triển năng lực và phẩm chất:**

- Giúp hình thành và phát triển năng lực văn học: phát triển vốn từ chỉ đặc điểm; kĩ năng đặt câu.

- Biết yêu quý quê hương đất nước.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

- Máy tính, tivi để chiếu hình ảnh của bài học.Vở BTTV.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| **1. HĐKhởi động:**  **2. HĐ Khám phá:**  *\* Hoạt động 2: Trả lời câu hỏi.*  - GV HDHS trả lời từng câu hỏi đồng thời hoàn thiện bài trong VBTTV.  - GV hỗ trợ HS gặp khó khăn, lưu ý rèn cách trả lời đầy đủ câu.  - GV hướng dẫn để HS nêu được hình ảnh mình thích.  - Nhận xét, tuyên dương HS.  **3 HĐ Luyện tập.**  - Gọi HS đọc toàn bài; Chú ý giọng đọc chậm rãi, tình cảm.  - Nhận xét, khen ngợi.  *\* Hoạt động 4: Luyện tập theo văn bản đọc***.**  *Bài 1:*Gọi HS đọc yêu cầu sgk/ tr.13.  - Gọi HS trả lời câu hỏi 1, đồng thời hoàn thiện bài trong VBTTV.  - Tuyên dương, nhận xét.  *Bài 2:*Gọi HS đọc yêu cầu sgk/ tr.13.  - HDHS đặt câu với từ vừa tìm được.  - GV sửa cho HS cách diễn đạt.  - Nhận xét chung, tuyên dương HS.  **4. HĐ vận dụng,củng cố:**  - Hôm nay em học bài gì? Liên hệ thực tế  - GV nhận xét giờ học. | **Chơi trò chơi**  **-**Theo dõi  - 2-3 HS chia sẻ.  - HS đọc nối tiếp.  - HS luyện đọc theo nhóm bốn.  - HS lần lượt chia sẻ ý kiến:  - HS nêu hình ảnh mình thích nhất trong bài.  - HS thực hiện.  - HS luyện đọc cá nhân, đọc trước lớp  - HS đọc yêu cầu bài.  - HS nêu: Từ chỉ đặc điểm mưa có trong bài đọc: rầm rề, sướt mướt.  - HS đọc.  - HS nêu những từ ngữ tả mưa: ào ào, tí tách, lộp bộp, rào rào,…  - HS thực hiện. |

**IV** **ĐIỀU CHỈNH SAU GIỜ DẠY**

....................................................................................................................................................................................................................................

**BUỔI CHIỀU**

**Tiếng Việt**

**Chính tả:( N-V) mùa nước nổi**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**\*Kiến thức, kĩ năng:**

- Viết đúng đoạn chính tả theo yêu cầu ( từ Đồng ruộng đến đồng sâu).

- Làm đúng các bài tập chính tả.

**\*Phát triển năng lực và phẩm chất:**

- Biết quan sát và viết đúng các nét chữ, trình bày đẹp bài chính tả.

- HS có ý thức chăm chỉ học tập.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

- GV: Máy tính, tivi để chiếu hình ảnh của bài học.

- HS: Vở ô li; bảng con.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| **1. HĐ Khởi động:**  - gv dẫn dắt vào bài.  **2. HĐ Khám phá**  Hoạt động 1: Nghe – viết chính tả.  - GV đọc đoạn chính tả cần nghe viết.  - Gọi HS đọc lại đoạn chính tả.  + Đoạn viết có những chữ nào viết hoa?  + Đoạn viết có chữ nào dễ viết sai?  - HDHS thực hành viết từ dễ viết sai vào bảng con.  - GV đọc cho HS nghe viết.  - YC HS đổi vở soát lỗi chính tả.  - Nhận xét, đánh giá bài HS.  **2. HĐ luyện tập.**  **Bài 2:** Tìm tên sự vật có tiếng bắt đầu bằng c hoặc k  - GV tổ chức chơi trò chơi truyền điện.  - GV cho HS đọc lại các từ.  - YCHS làm bài vào VBT.  **Bài 3:** Chọn a hay b  a) Chọn ch hay tr  b) Tìm từ ngữ có tiếng chứa ac hoặc at  - GV yêu cầu HS đọc yêu cầu.  - GV hướng dẫn tìm từ  - YCHS làm VBT và lên bảng chữa bài.  - GV chữa bài, nhận xét.  **4 .HĐ vận dụng, củng cố:**  - Hôm nay em học bài gì?  - GV nhận xét giờ học. | - HS lắng nghe.  - 2-3 HS đọc.  - 2-3 HS chia sẻ.  - HS luyện viết bảng con.  - HS nghe viết vào vở ô li.  - HS đổi chéo theo cặp.  - 1 HS đọc yêu cầu bài.  - HS chơi trò chơi Truyền điện tìm tên sự vật.  - 2 - 3 HS đọc lại.  - HS làm bài cá nhân, sau đó đổi chéo kiểm tra.  - 1 HS đọc yêu cầu bài.  - HS lắng nghe GV hướng dẫn.  - HS thảo luận cặp đôi nêu các từ.  - HS làm vào VBT.  - HS lên bảng chữa bài.  - HS nhận xét, bổ sung.  - HS chia sẻ. |

**IV** **ĐIỀU CHỈNH SAU GIỜ DẠY** :

........................................................................................................................................................................................................................................................

**--------------------------------------------------**

**TIẾNG VIỆT**

**Luyện tập: mở rộng vốn từ về các mùa, dấu chấm,dấu chấm hỏi**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**\*Kiến thức, kĩ năng:**

- Biết tên mùa và đặc điểm của các mùa ở miền Bắc và miền Nam

- Biết sử dụng dấu chấm khi kết thúc câu và dấu chấm hỏi khi kết thúc câu hỏi.

**\*Phát triển năng lực và phẩm chất:**

- Phát triển vốn từ chỉ các mùa.

- Rèn kĩ năng sử dụng dấu câu đúng.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

- GV: Máy tính, tivi để chiếu hình ảnh của bài học.

- HS: Vở BTTV.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| **1. HĐ Khởi động:**  - Gv dẫn dắt vào bài.  **2. HĐ Khám phá**  *Bài 1:*GV gọi HS đọc YC bài.  - Bài yêu cầu làm gì?  - YC HS quan sát tranh, nêu:  + Tên các mùa.  + Đặc điểm của từng mùa.  - YC HS làm bài vào VBT.  - GV hỗ trợ HS gặp khó khăn.  - GV chữa bài, nhận xét.  - Nhận xét, tuyên dương HS.  *Bài 2:* GV gọi HS đọc YC bài.  - Bài yêu cầu làm gì?  - YC HS quan sát tranh, nêu:  + Tên các mùa.  + Đặc điểm của từng mùa.  - YC HS làm bài vào VBT.  - GV hỗ trợ HS gặp khó khăn.  - GV chữa bài, nhận xét.  - Nhận xét, tuyên dương HS.  **3. HĐ luyện tập**  *Bài 3:* Gọi HS đọc YC.  - Gọi HS đọc các câu.  - YC HS thảo luận nhóm đôi hoàn thành bài tập vào VBT.  - Gọi HS lên bảng chữa bài.  - Nhận xét, khen ngợi HS. Lưu ý cho HS đọc nhấn giọng ở cuối câu hỏi. Nhắc HS sử dụng dấu chấm và dấu chấm hỏi đúng.  **4.HĐ vận dụng, củng cố:**  - Hôm nay em học bài gì?  - GV nhận xét giờ học. | Theo dõi  - HS đọc.  - 1-2 HS trả lời.  - 3-4 HS nêu.  + Tên các mùa: mùa xuân, mùa hạ, mùa thu, mùa đông.  + Đặc điểm của từng mùa:  - HS thực hiện làm bài cá nhân.  - HS đổi chéo kiểm tra theo cặp.  - 1-2 HS trả lời.  - 3-4 HS nêu.  + Tên các mùa: mùa khô, mùa mưa  + Đặc điểm của từng mùa:  Mùa khô(từ tháng 11 – 4): hầu như không mưa, ban ngày nắng chói chang, ban đêm dịu mát hơn.  Mùa mưa(từ tháng 5 – 10): thường có mưa rào  - HS thực hiện làm bài cá nhân.  - HS đổi chéo kiểm tra theo cặp.  - 1HS đọc yêu cầu bài.  - 2 HS đọc các câu trong bài.  - HS thảo luận cặp đôi hoàn thành bài tập vào VBT.  - HS lên bảng chữa bài.  - HS nhận xét, chữa bài.  - HS đọc lại các câu.  - HS chia sẻ. |

**IV** **ĐIỀU CHỈNH SAU GIỜ DẠY** :

...............................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................

**LUYỆN VIẾT**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

- Viết lại chính xác không mắc lỗi đoạn 1 “ Ánh sáng của yêu thương”

- Rèn chữ viết, tính cẩn thận cho học sinh.

**II. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY VÀ HỌC:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **\* Đọc đoạn viết.**  - GV đọc khổ thơ viết.  **\* Hướng dẫn viết từ khó:**  - Gợi ý HS nêu từ khó, dễ lẫn khi viết  **\*Hướng dẫn viết bài:**  - Đọc bài viết.  - GV đọc lại bài  Chấm, chữa bài  \* Nhận xét tiết học. | - Theo dõi.  - HS nêu và viết bảng con.  - HS viết bài  - Soát lỗi |

**III. ĐIỀU CHỈNH SAU TIẾT DẠY:**

………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

----------------------------------------------------------------------------------------------------

***Thứ Sáu, ngày 17 tháng 1 năm 2025***

**TOÁN**

**Luyện tập**

**I. YÊU CẦU CÀN ĐẠT:**

\***Kiến thức, kĩ năng:**

- Củng cố ý nghĩa của phép nhân; nhận biết thừa số, tích của phép nhân.

- Tích được tích khi biết các thừa số.

- Vận dụng so sánh hai số. Giải bài toán liên quan đến phép nhân.

**\*Phát triển năng lực và phẩm chất:**

- Phát triển năng lực tính toán, kĩ năng so sánh số.

- Phát triển kĩ năng hợp tác, rèn tính cẩn thận.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

- GV: Máy tính, tivi chiếu nội dung bài, phiếu BT

- HS: SGK; Bộ đồ dùng Toán.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| **1. HĐ Khởi động:**  - gv dẫn dắt vào bài.  **2.HĐ Luyện tập:**  *Bài 1:* Gọi HS đọc YC bài.  - Bài yêu cầu làm gì?  - GV HDHS thực hiện lần lượt các YC:  Tính tích khi biết thừa số:  a) Hai thừa số là 2 và 4  b) Hai thừa số là 8 và 2  c) Hai thừa số là 4 và 5  - Nhận xét, tuyên dương HS.  *Bài 2:* Gọi HS đọc YC bài.  - Bài yêu cầu làm gì?  - GV hướng dẫn mẫu  - Tổ chức cho HS chia sẻ trước lớp.  - Nhận xét, tuyên dương.  *Bài 3:*Gọi HS đọc YC bài.  - Bài yêu cầu làm gì?  - HDHS làm bài:  a) Cho HS quan sát tranh. Đọc đề bài toán. Phân tích theo cột..  b) HS đọc đề bài toán.  - Nhận xét, đánh giá bài HS.  **3.HĐ thực hành, vận dụng:**  *Bài 4:*  Gọi HS đọc YC bài.  - Bài yêu cầu làm gì?  - GV yêu cầu HS quan sát tranh điền dấu <, >, = thích hợp vào ô trống:  Tính tích khi biết thừa số:.  - Nhận xét, tuyên dương HS.  **4. HĐ Củng cố, dặn dò:**  - Nhận xét giờ học. | Theo dõi  - 2 -3 HS đọc.  - 1-2 HS trả lời.  - HS thực hiện lần lượt các YC.  - HS trả lời: Chuyển phép nhân thành tổng các số hạng bằng nhau rồi tính kết quả.  - HS thực hiện theo cặp lần lượt các YC hướng dẫn.  - HS trả lời: tích của 2 và 3 là 6  - Chuyển phép nhân 2 x 3 thành tổng các số hạng bằng nhau và tính KQ.  - HS quan sát tranh, phân tích theo từng hàng.  - HS thực hiện chia sẻ.  - HS đọc.  - HS thực hiện chia sẻ.  - HS làm bài cá nhân.  - HS chia sẻ. |

**IV** **ĐIỀU CHỈNH SAU GIỜ DẠY** :

**………………………………………............**

**TIẾNG VIỆT**

**Luyện viết đoạn: Luyện viết văn đoạn tả một đồ vật**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**\*Kiến thức, kĩ năng:**

- Viết được 2-3 câu tả một đồ vật mà em dùng để tránh mưa hoặc tránh nắng.

- Tự tìm đọc, chia sẻ với bạn một bài thơ, câu chuyện về các mùa trong năm.

**\*Phát triển năng lực và phẩm chất:**

- Phát triển kĩ năng đặt câu giới thiệu về đồ vật.

- Biết bày tỏ cảm xúc, tình cảm qua bài thơ, câu chuyện.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

- Máy tính, tivi để chiếu hình ảnh của bài học.Vở BTTV.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| **1. HĐ Khởi động:**  - Gv dẫn dắt vào bài.  **2. HĐ Khám phá**  *Bài 1:*GV gọi HS đọc YC bài.  - Bài yêu cầu làm gì?  - YC HS quan sát tranh, hỏi:  + Kể tên các đồ vật trong hình ?  + Chọn 1 – 2 đồ vật yêu thích và nói về đặc điểm, công dụng của chúng.  - HDHS nói và đáp khi giới thiệu về đặc điểm và công dụng của các đồ vật.  - GV hỗ trợ HS gặp khó khăn.  - GV gọi HS lên thực hiện.  - Nhận xét, tuyên dương HS.  **3. HĐ luyện tập**  *Bài 2:* GV gọi HS đọc YC bài.  - Bài yêu cầu làm gì?  - GV dướng dẫn HS cách viết:  + Em muốn tả đồ vật gì ?  + Đồ vật đó có gì nổi bật về màu sắc, hình dáng,.. ? Em thường dùng đồ vật đó vào lúc nào ?Tình cảm của em đối với đồ vật đó như thế nào ?  - YC HS thực hành viết vào VBT.  - GV cho HS bài mẫu.  - GV quan sát, hỗ trợ HS gặp khó khăn.  - Gọi HS đọc bài làm của mình.  - Nhận xét, chữa cách diễn đạt.  **4. HĐ Đọc mở rộng.**  - Gọi HS đọc YC bài 1, 2.  - Tổ chức cho HS tìm đọc một bài thơ, câu chuyện.  - Tổ chức cho HS chia sẻ tên bài thơ, câu chuyện, tên tác giả.  - Tổ chức thi đọc một số câu thơ, câu chuyện hay.  - Nhận xét, đánh giá việc đọc mở rộng của HS.  **5. HĐ vận dụng,củng cố:**  - Hôm nay em học bài gì?  - GV nhận xét giờ học. | - 1-2 HS đọc.  - 1-2 HS trả lời.  - 2-3 HS trả lời:  + Các đồ vật: cái nón, cái ô ( cái dù), mũ và khăn len, áo mưa, quạt điện, quạt giấy.  - HS thực hiện nói theo cặp.  - 2-3 cặp thực hiện.  - HS đọc.  - HS trả lời về nội dung bài.  - HS lắng nghe, hình dung cách viết.  - HS làm bài vào vở  - HS chia sẻ bài.  - 1-2 HS đọc.  - HS tìm đọc bài thơ, câu chuyện ở Thư viện lớp.  - HS chia sẻ theo nhóm 4.  - HS thực hiện.  - HS chia sẻ. |

**IV** **ĐIỀU CHỈNH SAU GIỜ DẠY** :

**…………………………………………………….**

**HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIỆM**

**Sinh hoạt lớp**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

- Nhận xét, đánh giá hoạt động của lớp trong tuần 19  
- Triển khai kế hoạch hoạt động tuần 20. Kể chuyện về Bác: Luôn giữ thói quen đúng giờ.

**II ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**- Sổ theo dõi . Bảng phụ ghi kế hoạch hoạt động tuần 19.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của Giáo viên** | **Hoạt động của Học sinh** |
| **1.HĐ khởi động**  *Giới thiệu bài:* GV giới thiệu nội dung của tiết sinh hoạt lớp  **2. HĐ khám phá**  *Hoạt động 1:  Nhận xét, đánh giá hoạt động*  - GV mời lớp trưởng lên điều hành phần nhận xét, đánh giá trong tuần qua.  - GV nhận xét đánh giá chung.  - về nề nếp:  - về học tập:  - về các hoạt động  *\* Hoạt động 2: Triển khai kế hoạch tuần 19*  - Thực hiện tốt nề nếp vệ sinh lớp học và khu vực.  - Thực hiện tốt dạy và học trong tuần  - Tăng cường ôn tập thi chuẩn bị thi cuối học kì I.  - Tham gia tốt các hoạt động khác  **3. Luôn giữ thói quen đúng giờ**  - Giúp Hs hiểu được nét tính cách, lối sống văn minh của Bác giữ thói quen đúng giờ mọi nơi, mọi lúc.  - Giúp HS biết được lợi ích của việc đúng giờ và tác hại của việc chậm trễ, sai hẹn.  - Gv chốt, kết luận  - Gv chốt nội dung.  **4**. **HĐ vận dụng, củng cố**  - GV tổng kết tiết học, dặn dò. | HS lắng nghe  - Các tổ tưởng đánh giá, nhận xét. Đề nghị tuyên dương những cá nhân xuất sắc trong tuần qua. - Lớp trưởng đánh giá, nhận xét chung.   - Bình xét thi đua:  - Cả lớp theo dõi, lắng nghe.  - Cả lớp theo dõi, lắng nghe.  HS nhắc lại kế hoạch tuần  Cả lớp theo dõi  HS lên kể lại một đoạn trong câu chuyện  HS trả lời các câu hỏi.  Một số HS nêu  - HS thảo luận nhóm  HS lắng nghe. |

**IV** **ĐIỀU CHỈNH SAU GIỜ DẠY** :

...............................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................